

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO  
TẠI HN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 505/2022/HC-PT

Ngày: 27/10/2022

*V/v Khiếu kiện quyết định hành chính  
trong lĩnh vực quản lý đất đai*

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Cường;

*Các Thẩm phán:* Bà Lê Thị Thúy Bình;

Bà Phan Thị Vân Hương.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân cấp cao tại HN.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại HN:** Ông Nguyễn Văn Tuyền, Kiểm sát viên cao cấp tham gia phiên tòa.

Ngày 27 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại HN, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 549/2021/TLPT-HC ngày 27 tháng 12 năm 2021 về việc “Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 116/2021/HC-ST ngày 29 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố HN bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 9807/2022/QĐPT-HC ngày 12 tháng 10 năm 2022 giữa các đương sự:

**\* Người khởi kiện:** Ông Ngô Văn H (tên gọi khác: Ngô Công H), sinh năm 1957; địa chỉ: Số 37, ngõ 112, tổ dân phố số 4, MTT, phường MT, quận NTL, thành phố HN; có mặt.

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện:* Luật sư Nguyễn Huy H1 – Công ty Luật hợp danh ĐA thuộc Đoàn Luật sư thành phố HN; có mặt.

**\* Người bị kiện:**

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố HN.

*Người đại diện theo ủy quyền:* Ông Nguyễn Trọng Đ – Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố HN; vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Ủy ban nhân dân quận NTL và Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận NTL.

*Người đại diện theo ủy quyền:* Ông Trần Thanh L – Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận NTL; vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

**\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- UBND phường MT, quận NTL, thành phố HN.

*Người đại diện:* Ông Nguyễn Trường S – Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường MT; vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại TĐ; địa chỉ: Tầng 3, tòa nhà ĐP, phố DT, phường DVH, quận CG, thành phố HN; vắng mặt.

- Bà Lê Thị H2, sinh năm 1962.

- Anh Ngô Công G, sinh năm 1985.

- Anh Ngô Công T, sinh năm 1989.

Cùng địa chỉ: Số 37, ngõ 112, tổ dân phố số 4, MTT, phường MT, quận NTL, thành phố HN; đều vắng mặt.

*Người đại diện theo ủy quyền của bà Lê Thị H2, ông Ngô Công G, ông Ngô Công T:* Ông Ngô Văn H (tên gọi khác: Ngô Công H), sinh năm 1957; địa chỉ: Số 37, ngõ 112, tổ dân phố số 4, MTT, phường MT, quận NTL, thành phố HN; có mặt.

**\* Người làm chứng:**

- Ông Ngô Công Đ1, sinh năm 1950; địa chỉ: Số 6 ngõ 138/32 MTT, phường MT, quận NTL, thành phố HN; vắng mặt.

- Ông Ngô Công T1, sinh năm 1955; địa chỉ: Số 8 ngõ 138/41 MTT, phường MT, quận NTL, thành phố HN; vắng mặt.

- Ông Ngô Công T2, sinh năm 1961; địa chỉ: Số 4 ngõ 138/32 MTT, phường MT, quận NTL, thành phố HN; vắng mặt.

- Anh Dương Văn K, sinh năm 1985; địa chỉ: Thôn V, xã QL, huyện BX, tỉnh Vĩnh Phúc; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Ngày 17/12/2008, UBND thành phố HN có Văn bản số 4154/UBND-KH&DT về việc chấp thuận địa điểm cho Công ty cổ phần đầu tư và thương mại TĐ (sau đây viết tắt là Công ty TĐ) nghiên cứu lập và triển khai thực hiện Dự án Xây dựng Trường trung học cơ sở tại xã MT, huyện TL với quy mô khoảng 0,8ha. Ngày 11/5/2009, Công ty cổ phần đầu tư và thương mại TĐ được UBND thành phố HN cấp Giấy chứng nhận đầu tư số 01121000294 để thực hiện dự án đầu tư Trường trung học cơ sở xã MT.

Ngày 06/10/2009, UBND xã MT có Văn bản 1020/UBND-ĐC xác nhận

tổng diện tích đất Công ty TD nghiên cứu lập dự án là 7.176m<sup>2</sup> gồm 19 chủ sử dụng đất trong đó có thửa 211 tờ bản đồ 32 diện tích 566m<sup>2</sup> đất nông nghiệp được giao theo Nghị định 64-CP của hộ gia đình ông Ngô Công H đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, hiện trồng rau muống.

Ngày 15/10/2009, Sở quy hoạch kiến trúc có Văn bản 2835/QHKT-P1 chấp nhận Quy hoạch tổng mặt bằng dự án. Ngày 11/02/2010, UBND huyện TL ban hành Thông báo số 59/TB-UBND về việc thu hồi đất tại xã MT để thực hiện Dự án: Xây dựng trường trung học cơ sở MT.

Ngày 02/12/2011, UBND huyện TL ban hành Quyết định 11441/QĐ-UBND thu hồi toàn bộ thửa 211 tờ bản đồ 32 diện tích 566m<sup>2</sup> đất nông nghiệp của hộ gia đình ông Ngô Công H đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư xây dựng Trường trung học cơ sở xã MT theo Văn bản số 4154/UBND-KH&DT ngày 17/12/2008 của UBND thành phố HN và Giấy chứng nhận đầu tư.

Ngày 11/7/2014, UBND thành phố HN ban hành Quyết định số 3733/QĐ-UBND về việc phê duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, kế hoạch sử dụng đất 5 năm giai đoạn 2011-2015 của UBND quận Nam TL trong đó có dự án Xây dựng trường THCS xã MT.

Ngày 10/11/2014, Công ty cổ phần đầu tư và thương mại TD được UBND thành phố HN cấp Giấy chứng nhận đầu tư điều chỉnh để thực hiện dự án đầu tư Trường trung học cơ sở TD School.

Ngày 29/01/2015, UBND thành phố HN có Quyết định số 442/QĐ-UBND về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2015 của UBND quận Nam TL trong đó có Dự án Xây dựng Trường trung học cơ sở TD School.

Ngày 27/11/2015, UBND quận Nam TL có Tờ trình 176/TTr-UBND về việc tiếp tục giao nhiệm vụ chủ đầu tư thực hiện công tác giải phóng mặt bằng đối với một số dự án chuyển tiếp trên địa bàn quận Nam TL, trong đó Công ty TD tiếp tục đầu tư Dự án Xây dựng Trường trung học cơ sở xã MT nay là Trường THCS TD School theo Thông báo số 59/TB-UBND ngày 11/02/2010 của UBND huyện TL về việc sẽ thu hồi đất.

Ngày 02/12/2015, Hội đồng nhân dân thành phố HN ban hành Nghị quyết số 13/NQ-HĐND thông qua danh mục các công trình, dự án thu hồi đất năm 2016 trong đó có Dự án Xây dựng Trường THCS TD School thuộc danh mục dự án vốn ngoài ngân sách.

Ngày 19/4/2016, UBND thành phố HN có Quyết định số 1825/QĐ-UBND về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2016 của UBND quận Nam TL trong đó có Dự án Xây dựng Trường THCS TD School thuộc danh mục các dự án không thay đổi chỉ tiêu sử dụng đất (đã cắm mốc giới GPMB nhưng chưa

có quyết định giao đất).

Ngày 15/8/2016, UBND quận Nam TL ban hành Quyết định số 4632/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ chi tiết theo đó hộ gia đình ông Ngô Công H được bồi thường 566m<sup>2</sup> đất với đơn giá 252.000đ = 142.632.000đ; được hỗ trợ đào tạo chuyển đổi nghề nghiệp và tìm kiếm việc làm theo Khoản 1 Điều 22 Quyết định 23/2014/QĐ-UBND theo đơn giá = 5 lần đơn giá bồi thường = 713.160.000đ; được hỗ trợ ổn định đời sống, ổn định sản xuất theo Khoản 1 Điều 21 Quyết định 23/2014/QĐ-UBND trong 06 tháng với đơn giá 30kg gạo/nhân khẩu = 15.200đ x 4 = 10.944.000đ; được thưởng tiền độ bàn giao mặt bằng theo Khoản 4 Điều 23 Quyết định 23/2014/QĐ-UBND với đơn giá 3.000đ nhưng không quá 3.000.000đ/chủ sử dụng đất = 1.698.000đ. Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ là 868.434.000đ.

Ngày 18/11/2016, UBND quận Nam TL ban hành Quyết định số 7439/QĐ-UBND về việc phê duyệt bổ sung khoản hỗ trợ đời sống và ổn định sản xuất đối với nhân khẩu phát sinh của hộ gia đình sau thời điểm giao đất nông nghiệp theo Điều 19 Nghị định 47/2014/NĐ-CP và Điều 21 Quyết định 23/2014/QĐ-UBND cho 04 nhân trong 06 tháng với đơn giá 30kg gạo/nhân khẩu (15.200đ) = 10.944.000đ.

Không đồng ý với đơn giá bồi thường về đất, ông Ngô Văn H khiếu nại đề nghị được bồi thường theo giá thỏa thuận với chủ đầu tư. Ngày 22/12/2016 Chủ tịch UBND quận Nam TL ban hành Quyết định số 8472/QĐ-UBND giải quyết khiếu nại lần đầu đã giữ nguyên Quyết định số 4632/QĐ-UBND ngày 15/8/2016 và Quyết định số 7439/QĐ-UBND ngày 18/11/2016.

Ngày 15/02/2017, UBND quận Nam TL ban hành Quyết định số 891/QĐ-UBND về việc phê duyệt bổ sung phương án bồi thường, hỗ trợ về hoa màu trên đất đối với 566m<sup>2</sup> rau muống chuyên canh với đơn giá 18.000đ = 10.888.000đ.

Ngày 08/5/2017, Chủ tịch UBND quận Nam TL ban hành Quyết định số 2633/QĐ-UBND về việc cưỡng chế thu hồi 566m<sup>2</sup> đất thửa 211 tờ bản đồ 32 của hộ gia đình ông Ngô Văn H đang sử dụng đất để thực hiện dự án Xây dựng trường Trung học cơ sở TD School tại phường MT.

Ngày 27/6/2018, UBND quận Nam TL ra Thông báo số 396/TB-UBND về việc tổ chức cưỡng chế thi hành quyết định thu hồi đất. Ngày 05/7/2018, Ban thực hiện cưỡng chế thu hồi đất đã thực hiện cưỡng chế đối với hộ ông Ngô Công H.

Ông Ngô Văn H có đơn khiếu nại Thông báo số 396/TB-UBND ngày 27/6/2018 của UBND quận Nam TL về việc tổ chức cưỡng chế thi hành quyết định thu hồi đất với lý do chưa nhận được quyết định cưỡng chế; UBND quận ra thông báo tổ chức cưỡng chế trong thời gian chủ đầu tư đã thỏa thuận giá bồi

thường.

Ngày 21/9/2018, Chủ tịch UBND quận Nam TL ban hành Quyết định số 4420/QĐ-UBND về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông H đã giữ nguyên Quyết định số 2633/QĐ-UBND về việc cưỡng chế thu hồi đất; giữ nguyên Thông báo số 396/TB-UBND ngày 27/6/2018 của UBND quận Nam TL về việc tổ chức cưỡng chế thi hành quyết định thu hồi đất.

Không đồng ý với Quyết định số 4420/QĐ-UBND ngày 21/9/2018 của Chủ tịch UBND quận Nam TL, ông Ngô Văn H khiếu nại. Ngày 31/01/2019, Chủ tịch UBND thành phố HN ban hành Quyết định số 601/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại lần hai đã đồng ý và giữ nguyên Quyết định số 4420/QĐ-UBND ngày 21/9/2018 của Chủ tịch UBND quận Nam TL.

Ngày 06/6/2019, UBND thành phố HN ban hành Quyết định 3020/QĐ-UBND về việc giao 7.176,4m<sup>2</sup> đất tại phường MT, quận Nam TL cho Công ty cổ phần Đầu tư và thương mại TĐ để thực hiện dự án Trường trung học cơ sở TD School.

Ngày 28/10/2019, Công ty TĐ đã được UBND thành phố HN cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng diện tích đất nêu trên.

*Theo Đơn khởi kiện đề ngày 31/7/2019, ngày 18/01/2021 và thay đổi, bổ sung, rút yêu cầu tại phiên tòa ông Ngô Văn H khởi kiện yêu cầu:*

1. Hủy Quyết định số 11441/QĐ-UBND ngày 02/12/2011 của UBND quận Nam TL về việc thu hồi đất;

2. Hủy Quyết định số 4632/QĐ-UBND ngày 15/8/2016 của UBND quận Nam TL về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ.

3. Hủy Quyết định số 8472/QĐ-UBND ngày 22/12/2016 của Chủ tịch UBND quận Nam TL về việc giải quyết khiếu nại lần đầu đối với Quyết định số 4632/QĐ-UBND ngày 15/8/2016 và Quyết định số 7439/QĐ-UBND ngày 18/11/2016.

4. Hủy Quyết định số 2633/QĐ-UBND ngày 08/5/2017 của Chủ tịch UBND quận Nam TL về việc cưỡng chế thu hồi đất;

5. Hủy Quyết định số 4420/QĐ-UBND ngày 21/9/2018 của Chủ tịch UBND quận Nam TL về việc giải quyết khiếu nại lần đầu đối với Quyết định số 2633/QĐ-UBND ngày 08/5/2017.

6. Hủy Quyết định số 601/QĐ-UBND ngày 31/01/2019 của Chủ tịch UBND thành phố HN về việc giải quyết khiếu nại lần 2;

7. Yêu cầu UBND quận Nam TL bồi thường thiệt hại do thực hiện cưỡng chế thu hồi đất của gia đình.

8. Yêu cầu các cơ quan chức năng thu hồi diện tích đất đã giao cho Công

ty TĐ.

Rút yêu cầu buộc Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại TĐ bồi thường thiệt hại.

Lý do ông Ngô Văn H khởi kiện: Quyết định số 11441/QĐ-UBND ngày 02/12/2011 của UBND quận Nam TL về việc thu hồi đất ban hành từ khi Luật đất đai 2003 có hiệu lực nhưng đến khi Luật đất đai 2013 có hiệu lực vẫn chưa có quyết định phê duyệt phương án bồi thường. Dự án do Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại TĐ là chủ đầu tư nên không thuộc trường hợp Nhà nước thu hồi đất theo quy định tại Khoản 2 Điều 62 Luật đất đai năm 2013; chủ đầu tư phải thỏa thuận giá bồi thường với chủ sử dụng đất. Thực tế chủ đầu tư đã bồi thường theo giá thỏa thuận cho 03 hộ gia đình. Do đó, các quyết định hành chính bị kiện ban hành trái pháp luật.

*Theo Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố HN:* Ngày 17/12/2008, UBND thành phố HN đã có Văn bản số 4154/UBND-KH&ĐT đồng ý chấp thuận cho Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại TĐ nghiên cứu lập và triển khai thực hiện dự án đầu tư xây dựng Trường trung học cơ sở tại xã MT nay là Trường THCS TD School khi đó Luật đất đai năm 2003 đang có hiệu lực. Do đó, trình tự thực hiện dự án được thực hiện theo Luật đất đai 2003. Căn cứ Khoản 1 Điều 38 Luật đất đai 2003 và Khoản 3 Điều 2 Nghị định 17/2006/NĐ-CP ngày 27/01/2006, dự án thuộc trường hợp Nhà nước thu hồi đất phát triển kinh tế. Dự án phù hợp với kế hoạch sử dụng đất năm 2015 và năm 2016 của UBND quận Nam TL, nằm trong danh mục các dự án thu hồi đất năm 2016 được Hội đồng nhân dân thành phố HN thông qua tại Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 02/12/2015.

Theo quy định của Luật đất đai năm 2013 thì dự án không thuộc trường hợp Nhà nước thu hồi đất nhưng căn cứ Khoản 60 Điều 2 Nghị định 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 về bổ sung Khoản 3, Khoản 4 Điều 99 Nghị định 43/2014 về xử lý các trường hợp đang thực hiện thủ tục thu hồi đất trước ngày 01/7/2014, dự án thuộc trường hợp dự án được thực hiện chuyển tiếp, trình tự, thủ tục thu hồi đất thực hiện theo quy định tại Điều 69 Luật đất đai 2013.

Các gia đình ông Ngô Công Đ1, Ngô Công T2, Ngô Công T1 đã nhận tiền bồi thường, hỗ trợ theo đúng phương án phê duyệt của UBND quận Nam TL và bàn giao mặt bằng vào ngày 27/4/2018 nên ông Ngô Văn H cho rằng các hộ này đã nhận tiền theo giá thỏa thuận với chủ đầu tư là không có căn cứ.

Việc ông Ngô Văn H đề nghị được bồi thường, hỗ trợ về đất theo giá thỏa thuận với chủ đầu tư là không có cơ sở. Do đó, đồng ý và giữ nguyên Quyết định số 4420/QĐ-UBND ngày 21/9/2018 của Chủ tịch UBND quận Nam TL về việc giải quyết khiếu nại lần đầu.

Theo Ủy ban nhân dân quận Nam TL và Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Nam TL:

Căn cứ Văn bản số 4154/UBND-KH&ĐT ngày 17/12/2008 của UBND thành phố HN về việc chấp thuận địa điểm nghiên cứu lập và triển khai thực hiện dự án Trường THCS TD School, phường MT, quận Nam TL; căn cứ Giấy chứng nhận đầu tư số 01121000294 ngày 11/5/2009 và Giấy chứng nhận Đầu tư điều chỉnh dự án Trường THCS TD School ngày 10/11/2014 của UBND thành phố HN; căn cứ Quyết định số 3733/QĐ-UBND ngày 11/7/2014 của UBND thành phố HN về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất đến năm 2020, kế hoạch sử dụng đất 5 năm giai đoạn 2011-2015 của UBND quận Nam TL và Quyết định số 442/QĐ-UBND ngày 29/01/2015 của UBND thành phố HN về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất của UBND quận Nam TL năm 2015; Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 02/12/2015 của Hội đồng nhân dân thành phố HN về việc thông qua các danh mục các công trình, dự án thu hồi đất năm 2016; Quyết định số 1825/QĐ-UBND ngày 19/4/2016 của UBND thành phố HN về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2016 của UBND quận Nam TL; ngày 11/02/2010, UBND huyện TL đã ban hành Thông báo số 59/TB-UBND về việc *sẽ thu hồi đất tại xã MT, huyện TL để thực hiện dự án Xây dựng trường trung học cơ sở MT (nay là Trường Trung học cơ sở TD School tại phường MT, quận Nam TL)*. UBND huyện TL đã giao cho Công ty cổ phần đầu tư và Thương mại TĐ phối hợp với UBND xã MT và Hội đồng bồi thường giải phóng mặt bằng huyện TL, điều tra giải phóng mặt bằng, thực hiện bồi thường, hỗ trợ theo quy định của UBND thành phố HN tại Quyết định 108/2009/QĐ-UBND ngày 29/9/2009.

Tổ công tác đã mời hộ gia đình phối hợp điều tra hiện trạng 04 đợt (ngày 24/01/2011, ngày 24 và 25/02/2011, ngày 03 và 04/3/2011, ngày 25 và 26/04/2011), nhưng hộ gia đình ông H không hợp tác điều tra, xác minh. Tổ công tác đã có Báo cáo số 888/BC-TCT ngày 04/5/2011.

Căn cứ Khoản 2 Điều 53 bản quy định kèm theo Quyết định số 108/2009/QĐ-UBND ngày 29/9/2009 của UBND thành phố HN ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố HN: “... Trường hợp tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trong phạm vi thu hồi đất cố tình không hợp tác điều tra, xác minh, ký biên bản thì Tổ công tác phối hợp với UBND cấp xã và Chủ đầu tư lập biên bản báo cáo Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư và UBND cấp huyện...;

Căn cứ Biên bản điều tra hiện trạng ngày 22/7/2011 và Phiếu xác nhận ngày 03/8/2011 của UBND xã MT, phòng Tài nguyên và Môi trường huyện TL đã tham mưu cho UBND huyện TL (trước đây) ban hành Quyết định số 11441/QĐ-UBND ngày 02/12/2011 về việc thu hồi 566m<sup>2</sup> đất nông nghiệp của

hộ gia đình ông Ngô Văn H để thực hiện dự án ĐTXD trường THCS tại xã MT (nay là Trường THCS TD School) nhưng chưa phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ do hộ gia đình không đồng ý với dự thảo phương án bồi thường, hỗ trợ. Như vậy, trước khi có Quyết định thu hồi đất số 11441/QĐ-UBND ngày 02/12/2011 UBND huyện TL đã thông báo thu hồi đất cho người có đất thu hồi biết đảm bảo trên 90 ngày theo quy định tại Khoản 2 Điều 39 Luật Đất đai năm 2003.

Tại thời điểm phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ Luật Đất đai năm 2013 đã có hiệu lực thi hành. Do vậy, trình tự thực hiện và phương án bồi thường, hỗ trợ được phê duyệt theo quy định tại Luật Đất đai năm 2013 và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn và Quyết định của UBND thành phố về thu hồi đất và bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất.

Diện tích đất của hộ gia đình ông H nằm trong chỉ giới thu hồi đất thực hiện dự án là đất nông nghiệp được giao theo Nghị định 64/CP đã được UBND huyện TL cấp GCN QSD đất, đủ điều kiện được bồi thường về đất theo quy định tại Điều 75 Luật Đất đai năm 2013, Điều 5 Quyết định số 23/2014/QĐ-UBND; đủ điều kiện hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm khi Nhà nước thu hồi đất; được hỗ trợ ổn định đời sống, ổn định sản xuất theo quy định tại Điểm a, b Khoản 2 Điều 83 Luật Đất đai năm 2013; Điều 19, 20, 21 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP; Điều 21, 22 Quyết định số 23/2014/QĐ-UBND và thưởng tiền độ bàn giao mặt bằng theo quy định tại Điều 25 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP; Điểm a Khoản 4 Điều 23 Quyết định số 23/2014/QĐ-UBND nên ngày 15/8/2016, UBND quận Nam TL ban hành Quyết định số 4632/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ đối với hộ gia đình ông Ngô Văn H với tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ là 868.434.000 đồng.

Hộ gia đình ông H đã nhận Quyết định phê duyệt phương án nhưng không ký vào biên bản. Ngày 31/8/2016, Chủ đầu tư đã chuyển các Quyết định phê duyệt và Quyết định thu hồi đất bằng thư đảm bảo đến địa chỉ của hộ gia đình.

Vào các ngày 23/8/2016, 08/9/2016, 27/9/2016, Chủ đầu tư phối hợp với UBND phường MT và Tổ công tác GPMB thông báo mời hộ gia đình đến nhận tiền thường, hỗ trợ nhưng gia đình ông H không đến nhận tiền.

Sau nhiều lần tổ chức vận động nhưng gia đình ông H không bàn giao mặt bằng, ngày 08/5/2017 UBND quận Nam TL ban hành và tổ chức giao Quyết định 2633/QĐ-UBND về việc cưỡng chế thu hồi đất nhưng gia đình ông H không nhận. Ngày 01/9/2017, UBND quận Nam TL đã ban hành Quyết định số 4688/QĐ-UBND về việc thành lập Ban thực hiện cưỡng chế thu hồi đất. Ngày 22/9/2017, Ban thực hiện cưỡng chế thu hồi đất đã tổ chức buổi đối thoại giải thích vướng mắc, kiến nghị và vận động, thuyết phục đối với 06 hộ gia đình, cá

nhân chấp hành nhận tiền và bàn giao mặt bằng để triển khai thực hiện dự án, trong đó có hộ gia đình ông Ngô Văn H. Tại buổi tổ chức đối thoại cả 06 hộ gia đình không chấp hành nhận tiền và bàn giao mặt bằng. Sau khi Ban thực hiện cưỡng chế thu hồi đất tổ chức đối thoại đối với 06 hộ gia đình, Ban thực hiện cưỡng chế thu hồi đất tiếp tục tổ chức họp về kế hoạch tổ chức cưỡng chế thu hồi đất, nội dung họp có giao Chủ đầu tư, UBND phường tiếp tục tổ chức vận động các hộ gia đình chấp hành nhận tiền và bàn giao mặt bằng theo quy định. Sau khi Chủ đầu tư, UBND phường MT vận động, ngày 27/4/2018 có 03 hộ gia đình đã đồng ý nhận tiền và đã ký biên bản về việc nhận tiền và bàn giao mặt bằng, còn lại 03 hộ gia đình trong đó có ông Ngô Văn H không chấp hành nhận tiền và bàn giao mặt bằng theo quy định. Ngày 05/6/2018, Ban thực hiện cưỡng chế thu hồi đất tiếp tục tổ chức buổi đối thoại giải thích vướng mắc, kiến nghị và vận động, thuyết phục đối với 03 hộ gia đình, cá nhân chấp hành nhận tiền và bàn giao mặt bằng cho Chủ đầu tư để triển khai thực hiện dự án. Tuy nhiên 03 hộ gia đình, cá nhân ông Nguyễn Khoa C, ông Nguyễn Tiên B và ông Ngô Văn H không đến tham dự buổi đối thoại không có lý do. Ngày 05/7/2018, UBND quận Nam TL đã tổ chức thực hiện cưỡng chế thu hồi đất đối với hộ gia đình ông Ngô Văn H và đã hoàn thành tạm bàn giao đất cho Chủ đầu tư để quản lý chống tái lấn chiếm. Như vậy, việc UBND quận Nam TL ban hành Quyết định số 2633/QĐ-UBND ngày 08/5/2017 về việc cưỡng chế thu hồi đất đối với hộ gia đình ông Ngô Văn H đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền quy định tại Điều 70, Điều 71 Luật Đất đai năm 2013 và các Nghị định của Chính phủ về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án. Quá trình giải quyết đơn khiếu nại và ban hành quyết định giải quyết khiếu nại, UBND quận Nam TL đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

Đại diện Công ty cổ phần đầu tư và thương mại TĐ trình bày: Anh Dương Văn Klà nhân viên Công ty từ năm 2011 đến năm 2020 thì nghỉ việc. Công ty khẳng định không có việc Công ty hay anh K đại diện cho Công ty thỏa thuận và bàn giao tiền bồi thường theo giá thỏa thuận như lời khai của các ông Ngô Công Đ1, Ngô Công T1, Ngô Công T2. Việc chi trả tiền bồi thường giải phóng mặt bằng cho các hộ dân đều theo phương án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

UBND phường MT căn cứ hồ sơ địa chính và Biên bản điều tra, kiểm đếm số 04/BB-TCT ngày 22/7/2011 của Tổ công tác, ngày 03/8/2011 UBND xã MT đã ban hành Giấy xác nhận về nguồn gốc sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình ông H trong chỉ giới thu hồi GPMB dự án.

Những người làm chứng là ông Ngô Công Đ1, ông Ngô Công T1, ông Ngô Công T2 khai đã nhận tiền bồi thường về đất theo giá thỏa thuận với đại

diện của Công ty TĐ là anh Dương Văn K nhưng không có bản chính tài liệu về việc nhận tiền mà chỉ có bản phô tô *Biên bản nhận tiền ứng trước và cam kết bàn giao mặt bằng thi công ngày 05/4/2018*. Ngoài việc nhận tiền và ký nhận tiền trên, các ông không ký giấy nhận tiền nào khác.

Người làm chứng là anh Dương Văn K khẳng định không có việc anh đại diện cho Công ty TĐ thỏa thuận và giao tiền bồi thường về đất theo giá thỏa thuận như lời khai của những người làm chứng nêu trên bởi trước ngày 05/4/2018 thì đã có 13/19 hộ gia đình nhận tiền và bàn giao mặt bằng theo phương án bồi thường của UBND quận Nam TL thì không có lý do gì mà Công ty TĐ lại tự bồi thường theo giá thỏa thuận với 3/6 hộ dân còn lại.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 116/2021/HC-ST ngày 29 tháng 4 năm 2021, Tòa án nhân dân thành phố HN, quyết định:

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 193 Luật tổ tụng hành chính 2015; Luật đất đai năm 2003; Luật đất đai năm 2013; Luật khiếu nại năm 2011; Nghị định số 43/2014 ngày 15/5/2014 của Chính phủ; Nghị định số 47/2014 ngày 15/5/2014 của Chính phủ; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Xử:

1. Bác toàn bộ các yêu cầu khởi kiện của ông Ngô Văn H (Ngô Công H) đối với các quyết định hành chính sau đây:

1.1. Quyết định số 11441/QĐ-UBND ngày 02/12/2011 của UBND huyện TL về việc thu hồi đất nông nghiệp tại xã MT;

1.2. Quyết định số 4632/QĐ-UBND ngày 15/8/2016 của UBND quận Nam TL về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ chi tiết khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án: Xây dựng Trường THCS TD School tại phường MT, quận Nam TL;

1.3. Quyết định số 8472/QĐ-UBND ngày 22/12/2016 của Chủ tịch UBND quận Nam TL về việc giải quyết khiếu nại;

1.4. Quyết định số 2633/QĐ-UBND ngày 08/5/2017 của Chủ tịch UBND quận Nam TL về việc cưỡng chế thu hồi đất;

1.5. Quyết định số 4420/QĐ-UBND ngày 21/9/2018 của Chủ tịch UBND quận Nam TL về việc giải quyết khiếu nại lần đầu;

1.6. Quyết định số 601/QĐ-UBND ngày 31/01/2019 của Chủ tịch UBND thành phố HN về việc giải quyết khiếu nại lần 2;

2. Bác yêu cầu khởi kiện của ông Ngô Văn H (Ngô Công H) về việc buộc UBND quận Nam TL bồi thường thiệt hại do thực hiện cưỡng chế thu hồi đất.

3. Đình chỉ giải quyết yêu cầu của ông Ngô Văn H (Ngô Công H) do rút yêu cầu buộc Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại TĐ bồi thường thiệt hại.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 13/5/2021, người khởi kiện là ông Ngô Văn H có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Ông Ngô Văn H giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của ông Ngô Văn H, sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận các yêu cầu khởi kiện của ông H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại HN nêu quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng khoản 1 Điều 241 Luật tố tụng hành chính, bác kháng cáo của ông Ngô Văn H, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa, kết quả việc tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của kiểm sát viên, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy:

[1] Theo Sổ hộ khẩu gia đình ngày 22/12/1991, Giấy chứng minh nhân dân số 010605281 do Công an thành phố HN cấp ngày 22/10/2010 ông H có tên là Ngô Văn H. Nhưng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số R841243 do UBND huyện TL cấp ngày 13/7/2000 đối với 1.088m<sup>2</sup> đất nông nghiệp của hộ gia đình ông H tại xã MT và các quyết định hành chính bị kiện thì ông H có tên là Ngô Công H. Ngày 31/12/2020, UBND phường MT có xác nhận ông Ngô Công H và ông Ngô Văn H là một người. Do đó, xác định người khởi kiện là Ngô Văn H có tên gọi khác là Ngô Công H.

[2] Yêu cầu khởi kiện của ông H đối với Quyết định số 601/QĐ-UBND ngày 31/01/2019 của Chủ tịch UBND thành phố HN là còn thời hiệu khởi kiện quy định tại Điều 116 Luật tố tụng hành chính nên theo quy định tại khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều 193 Luật tố tụng hành chính thì các quyết định hành chính, hành vi hành chính khác có liên quan đến quyết định hành chính, hành vi hành chính bị khởi kiện mà không phụ thuộc vào việc các quyết định hành chính, hành vi hành chính đó còn hay hết thời hiệu khởi kiện.

Yêu cầu của ông H đề nghị các cơ quan chức năng thu hồi diện tích đất đã giao cho Công ty TĐ không phải là đối tượng khởi kiện thuộc thẩm quyền giải quyết vụ án hành chính nên Tòa án không xem xét, giải quyết yêu cầu này.

Ông H rút yêu cầu buộc Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại TĐ bồi thường thiệt hại do đề nghị cưỡng chế thu hồi đất của gia đình ông nên Tòa án cấp sơ thẩm đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu này là có cơ sở.

[3] Xét Quyết định số 11441/QĐ-UBND ngày 02/12/2011 của UBND huyện TL về việc thu hồi đất:

Căn cứ Quyết định số 15/2007/QĐ-UBND ngày 23/01/2007 của UBND thành phố HN quy định về đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất trên địa bàn thành phố, Điều 3 Quyết định số 22/2007/QĐ-UBND ngày 09/02/2007 của UBND thành phố HN quy định về quy trình giải quyết thủ tục hành chính trong quản lý các dự án đầu tư sử dụng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước, Văn bản số 4154/UBND-KH&DT ngày 17/12/2008 của UBND thành phố HN có về việc chấp thuận địa điểm cho Công ty cổ phần đầu tư và thương mại TĐ (sau đây viết tắt là Công ty TĐ) nghiên cứu lập và triển khai thực hiện Dự án Xây dựng Trường trung học cơ sở xã MT (sau đây viết tắt là Dự án Trường THCS MT), Giấy chứng nhận đầu tư số 01121000294 ngày 11/5/2009 của UBND thành phố HN cấp ngày 11/5/2009 cho Công ty TĐ để thực hiện Dự án và Văn bản 2835/QHKT-P1 ngày 15/10/2009 của Sở quy hoạch kiến trúc chấp nhận Quy hoạch tổng mặt bằng Dự án, xác định trước khi có thông báo và quyết định thu hồi đất, trình tự lập, thẩm định, phê duyệt và thực hiện dự án đầu tư Dự án Trường THCS MT thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Dự án Trường THCS MT thuộc trường hợp Nhà nước thu hồi đất để thực hiện các dự án đầu tư kết cấu hạ tầng phục vụ công cộng bao gồm các công trình giáo dục, đào tạo với mục đích vì lợi ích công cộng quy định tại khoản 1 Điều 38 Luật đất đai năm 2003 và điểm b khoản 2 Điều 36 Nghị định 181/2004 được bổ sung bởi điểm e khoản 3 Điều 2 Nghị định 17/2006/NĐ-CP.

Trước khi ban hành quyết định thu hồi đất, UBND huyện TL đã có Thông báo số 59/TB-UBND ngày 11/02/2010 của UBND huyện TL về việc sẽ thu hồi đất nông nghiệp được giao theo Nghị định 64/CP để thực hiện Dự án Xây dựng Trường THCS MT đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 39 Luật đất đai năm 2003.

Theo quy định tại khoản 3 Điều 9 Quyết định số 02/2010/QĐ-UBND ngày 18/01/2010 của UBND thành phố HN, việc thông báo thu hồi đất được thực hiện trên phương tiện thông tin đại chúng của địa phương và niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất, tại địa điểm sinh hoạt chung của khu dân cư có đất thu hồi. Do đó, Thông báo số 59/TB-UBND ngày 11/02/2010 của UBND huyện TL về việc thu hồi đất không giao cho hộ gia đình ông H là không trái quy định của pháp luật.

[4] Xét các quyết định của UBND quận Nam TL: Quyết định 4632/QĐ-

UBND ngày 15/8/2016 phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ; Quyết định 7439/QĐ-UBND ngày 18/11/2016 phê duyệt bổ sung khoản hỗ trợ ổn định đời sống và ổn định sản xuất; Quyết định 891/QĐ-UBND ngày 15/12/2017 phê duyệt bổ sung phương án bồi thường, hỗ trợ về hoa màu trên đất:

Quyết định thu hồi đất số 11441 ban hành khi Luật đất đai năm 2003 đang có hiệu lực không có quy định về việc quyết định thu hồi đất và quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư phải trong cùng một ngày như quy định tại Luật đất đai năm 2013. Do đó, Quyết định số 4632/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ UBND quận Nam TL ban hành ngày 15/8/2016 là không vi phạm về trình tự.

Theo quy định tại Điều 55, Điều 56 Luật đất đai năm 2003, giá đất do Ủy ban nhân dân thành phố HN quy định được công bố công khai hàng năm được sử dụng làm căn cứ để bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất; còn giá đất do người sử dụng đất thỏa thuận với những người có liên quan khi thực hiện các quyền chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất; góp vốn bằng quyền sử dụng đất. Theo quy định tại khoản 2 Điều 74 Luật đất đai năm 2013, nguyên tắc bồi thường về đất khi nhà nước thu hồi đất là việc bồi thường được thực hiện bằng việc giao đất có cùng mục đích sử dụng với loại đất thu hồi, nếu không có đất để bồi thường thì được bồi thường bằng tiền theo giá đất cụ thể của loại đất thu hồi do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định tại thời điểm quyết định thu hồi đất. Như vậy, dự án Xây dựng Trường THCS MT thuộc trường hợp Nhà nước thu hồi đất nên việc bồi thường bằng tiền theo giá đất do UBND thành phố HN quyết định tại thời điểm quyết định thu hồi đất.

Tuy nhiên, dự án có quyết định thu hồi đất năm 2011 nhưng chưa có quyết định phê duyệt phương án bồi thường nên theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 69 Luật đất đai năm 2013; điểm a khoản 4 Điều 34 Nghị định 47/2014/NĐ-CP, UBND quận Nam TL không áp dụng giá đất tại thời điểm có quyết định thu hồi đất mà áp dụng giá đất tại thời điểm có quyết định phê duyệt phương án bồi thường là đúng. Quyết định số 4632 xác định đơn giá bồi thường đất nông nghiệp được giao theo Nghị định 64/CP đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất 252.000đ/m<sup>2</sup> là đúng với Quyết định 96/2014/QĐ-UBND ngày 29/12/2014 của UBND thành phố HN.

Về hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm; hỗ trợ ổn định đời sống, ổn định sản xuất đã được Quyết định số 4632 phê duyệt, Quyết định 7439 và Quyết định 891 bổ sung hỗ trợ và bồi thường hoa màu trên đất đúng theo quy định tại Quyết định 23/2014/QĐ-UBND, ông H không có khiếu nại, khiếu kiện gì.

[5] Quyết định số 8472/QĐ-UBND ngày 22/12/2016 của Chủ tịch UBND

quận Nam TL về việc giải quyết khiếu nại lần đầu được ban hành đúng quy định của pháp luật về thẩm quyền, trình tự, thủ tục và nội dung giữ nguyên Quyết định số 4632 và Quyết định số 7439 là đúng.

[6] Xét Quyết định số 2633/QĐ-UBND ngày 08/5/2017 của Chủ tịch UBND quận Nam TL về việc cưỡng chế thu hồi đất:

Ông H có đất bị thu hồi nhưng không bàn giao đất cho tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng nên Ủy ban nhân dân phường, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường MT và tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng đã tổ chức vận động, thuyết phục để ông H thực hiện nhưng ông H không chấp hành nên Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Nam TL ban hành quyết định cưỡng chế thu hồi đất và tổ chức thực hiện việc cưỡng chế là đúng quy định tại khoản 3 Điều 69 và Điều 71 Luật đất đai năm 2013.

Quyết định cưỡng chế thực hiện quyết định thu hồi đất đã được niêm yết công khai tại trụ sở Ủy ban nhân dân phường MT, địa điểm sinh hoạt chung của khu dân cư nơi có đất thu hồi; ông H từ chối không nhận quyết định cưỡng chế hoặc vắng mặt khi giao quyết định cưỡng chế thì Ủy ban nhân dân phường MT đã lập biên bản.

Trước khi tiến hành cưỡng chế, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Nam TL đã quyết định thành lập Ban thực hiện cưỡng chế; Ban thực hiện cưỡng chế đã vận động, thuyết phục, đối thoại với ông H; nhưng ông H không chấp hành nên Ban thực hiện cưỡng chế tổ chức thực hiện cưỡng chế là đúng.

[7] Xét Quyết định số 4420/QĐ-UBND ngày 21/9/2018 của Chủ tịch UBND quận Nam TL về việc giải quyết khiếu nại lần đầu:

Chủ tịch UBND quận Nam TL ban hành Quyết định số 2633/QĐ-UBND ngày 08/5/2017 về việc cưỡng chế và Ban thực hiện cưỡng chế thu hồi đất thực hiện cưỡng chế vào ngày 05/7/2018 đúng quy định tại Điều 71 Luật đất đai năm 2013 và Điều 17 Nghị định 43/2014/NĐ-CP nên Quyết định số 4420/QĐ-UBND ngày 21/9/2018 của Chủ tịch UBND quận Nam TL giữ nguyên Quyết định số 2633/QĐ-UBND ngày 08/5/2017 và Thông báo số 396/TB-UBND ngày 27/6/2018 là đúng.

[8] Xét Quyết định số 601/QĐ-UBND ngày 31/01/2019 của Chủ tịch UBND thành phố HN giải quyết khiếu nại lần 2:

Căn cứ vào Quyết định số 5644/QĐ-UBND ngày 22/10/2018 của UBND thành phố HN về việc giao nhiệm vụ xác minh nội dung khiếu nại của ông H đối với Quyết định số 4420/QĐ-UBND ngày 21/9/2018 của Chủ tịch UBND quận Nam TL về việc giải quyết khiếu nại lần đầu; Quyết định số 5331/QĐ-TTTP(P1) ngày 31/10/2018 về việc xác minh đơn khiếu nại, Biên bản đối thoại ngày 26/12/2018, Báo cáo 6305/BC-TTTP(P1) ngày 27/12/2018 của Thanh tra thành

phổ xác minh đơn khiếu nại của ông H, xác định quyết định giải quyết khiếu nại lần hai của Chủ tịch UBND thành phố HN được ban hành đúng thẩm quyền, trình tự quy định tại Điều 204 Luật đất đai năm 2013 và Luật khiếu nại năm 2011.

Quyết định số 601/QĐ-UBND xác định trình tự thực hiện dự án theo Luật đất đai năm 2003 và các văn bản hướng dẫn thi hành là đúng. Quyết định số 601 xác định Dự án thuộc trường hợp Nhà nước thu hồi đất phát triển kinh tế là chưa chính xác mà căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 13 Luật đất đai năm 2003 và điểm e khoản 3 Điều 2 Nghị định 17/2006/NĐ-CP phải xác định Dự án Trường THCS MT nay là Trường THCS TD School thuộc trường hợp Nhà nước thu hồi đất vào mục đích công cộng là xây dựng công trình giáo dục và đào tạo. Tuy nhiên, vì mục đích phát triển kinh tế hay vì lợi ích công cộng thì Dự án vẫn thuộc trường hợp Nhà nước thu hồi đất để sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh, lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng quy định tại khoản 1 Điều 38 Luật đất đai năm 2003 và việc thu hồi đất đều được thực hiện theo quy định tại Điều 39 Luật đất đai năm 2003.

Theo quy định tại Điều 210 Luật đất đai năm 2013, khoản 4 Điều 34 Nghị định 47/2014/NĐ-CP, trường hợp đã có quyết định thu hồi đất (Quyết định 11441/QĐ-UBND ngày 02/12/2011) nhưng chưa có phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư được phê duyệt trước ngày 01/7/2014 đối với dự án thuộc trường hợp thu hồi đất quy định tại Điều 62 Luật Đất đai năm 2013 và chủ đầu tư đủ điều kiện được giao đất, cho thuê đất để thực hiện dự án đầu tư quy định tại khoản 3 Điều 58 của Luật Đất đai 2013 thì Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cho phép tiếp tục lập, thẩm định, phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo quy định của Luật Đất đai năm 2013. Dự án Trường THCS TD School là dự án xây dựng cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc loại đất xây dựng công trình sự nghiệp được Nhà nước khuyến khích theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 10 và Điều 147 Luật đất đai năm 2013 nhưng theo quy định điểm a khoản 3 Điều 62 Luật đất đai năm 2013, dự án này phải được Hội đồng nhân dân thành phố chấp thuận. Ngày 02/12/2015 dự án mới được Hội đồng nhân dân thành phố HN thông qua tại Nghị quyết số 13/NQ-HĐND nên Quyết định số 601 xác định dự án không thuộc trường hợp Nhà nước thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng quy định tại điểm a khoản 3 Điều 62 Luật đất đai năm 2013 là đúng.

Tuy nhiên, căn cứ khoản 60 Điều 2 Nghị định 01/2017/NĐ-CP bổ sung khoản 3 và khoản 4 vào Điều 99 Nghị định 43/2014/NĐ-CP, Dự án Trường THCS MT nay là Trường THCS TD School thuộc trường hợp Nhà nước thu hồi đất theo quy định của Luật đất đai năm 2003 và các văn bản hướng dẫn thi hành

nhưng không thuộc trường hợp Nhà nước thu hồi đất theo quy định của Luật đất đai năm 2013 mà đã lựa chọn chủ đầu tư là Công ty TĐ theo quy định của pháp luật về đầu tư trước ngày 01/7/2014, phù hợp với kế hoạch sử dụng đất 5 năm giai đoạn 2011-2015, năm 2015 và năm 2016 của UBND quận Nam TL đã được UBND thành phố HN tổng hợp vào danh mục dự án cần thu hồi đất tại các quyết định của UBND thành phố HN về việc phê duyệt quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất là Quyết định số 3733/QĐ-UBND ngày 11/7/2014, Quyết định số 442/QĐ-UBND ngày 29/01/2015 đã được Hội đồng nhân dân thành phố HN thông qua tại Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 02/12/2015 trước khi ban hành quyết định thu hồi đất nên Quyết định số 601 xác định dự án được thực hiện chuyển tiếp, trình tự, thủ tục thu hồi đất được thực hiện theo quy định tại Điều 69 của Luật đất đai năm 2013 về trình tự, thủ tục thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng là đúng.

Khi làm việc với Thanh tra thành phố, ông H cung cấp Giấy đề nghị ngày 11/7/2018 của các ông Ngô Công Đ1, Ngô Công T1, Ngô Công T2 với nội dung các ông đã được Công ty TĐ chi trả tiền bồi thường theo giá 2,5 triệu/m<sup>2</sup> có sự chứng kiến của ông Ngô Chí L1 (tức M) – Phó Chủ nhiệm HTX 1/5. Tuy nhiên, ông H không cung cấp tài liệu này cho Tòa án để chứng minh. Tại buổi làm việc ngày 20/11/2018, ông Ngô Chí L1 cho biết không chứng kiến việc có nội dung như Giấy đề nghị ngày 11/7/2018; các ông Ngô Công Đ1, Ngô Công T1, Ngô Công T2 xác nhận chữ ký trong Giấy đề nghị ngày 11/7/2018 không phải chữ ký của các ông, còn chữ ký trong Biên bản nhận tiền và bàn giao mặt bằng ngày 27/4/2018 đúng là chữ ký của các ông. Tuy nhiên tại phiên tòa, các ông Ngô Công Đ1, Ngô Công T1, Ngô Công T2 lại phủ nhận chữ ký trong Biên bản nhận tiền và bàn giao mặt bằng ngày 27/4/2018 với lý do các ông không ký biên bản nhận tiền nào tại UBND phường MT mà chỉ ký Biên bản nhận tiền ứng trước và cam kết bàn giao mặt bằng thi công ngày 05/4/2018 do anh Dương Văn K – Nhân viên Công ty TĐ lập tại nhà khi giao tiền ứng trước. Mặc dù, UBND quận Nam TL, UBND phường MT, Công ty TĐ không cung cấp được cho Tòa án bản chính Biên bản nhận tiền và bàn giao mặt bằng ngày 27/4/2018 nhưng xét thấy, lời khai của các ông H, Đ1, T1, T2 về việc các ông được nhận tiền theo giá thỏa thuận với chủ đầu tư, không nhận tiền theo giá phê duyệt của UBND quận là không có căn cứ bởi: Các ông có quan hệ họ hàng với nhau. Lời khai không thống nhất. Không cung cấp được bản chính Biên bản nhận tiền ứng trước và cam kết bàn giao mặt bằng thi công ngày 05/4/2018; biên bản này có 02 kiểu chữ viết khác nhau. Nhận 100 triệu đồng tiền ứng trước thì có bản phô tô biên bản nhận tiền, còn nhận số tiền còn lại hơn 1 tỷ đồng thì lại không có biên bản giao nhận. Tại Biên bản làm việc ngày 08/9/2016 và ngày 21/02/2017 của UBND phường MT, Biên bản đối thoại ngày 14/12/2016 của UBND quận Nam

TL có chữ ký của các ông Ngô Công H, Ngô Công Đ1, Ngô Công T1, Ngô Công T2 thể hiện các ông đều đang khiếu nại các quyết định phê duyệt phương án bồi thường với đề nghị được thỏa thuận giá bồi thường về đất hoặc ngoài phương án bồi thường đã được phê duyệt chủ dự án phải hỗ trợ ngoài cho các hộ dân như dự án ở quận HM nhưng nay tại phiên tòa 03 ông Đ1, T1, T2 lại khai chỉ nhận tiền của chủ đầu tư mà không nhận tiền bồi thường, hỗ trợ của UBND quận Nam TL. Trước thời điểm nhận tiền theo lời khai của 03 ông thì đã có 13/19 chủ sử dụng đất nhận tiền theo phương án phê duyệt của UBND quận Nam TL, chỉ còn 06 chủ sử dụng đất tiếp tục khiếu nại thì có 03 chủ sử dụng đất được nhận tiền theo thỏa thuận với được chủ đầu tư, còn lại 03 hộ không được là không có logic, không có lý. Tại Biên bản đối thoại ngày 10/9/2018 của UBND quận Nam TL, ông Ngô Văn H và ông Nguyễn Khoa C còn khai rằng còn 06 hộ gia đình chưa nhận tiền và bàn giao mặt bằng thì làm sao có việc 03 ông Đ1, T1, T2 đã nhận tiền và bàn giao mặt bằng cho chủ đầu tư ngày 05/4/2018.

Ông H khai ngày 20/01/2021 về việc Công ty TĐ thỏa thuận giá bồi thường 2,5 triệu/m<sup>2</sup> thì 03 ông Đ1, T1, T2 đồng ý nhưng ông và ông C không đồng ý mà đòi giá 3 triệu/m<sup>2</sup> nhưng tại Biên bản ngày 07/8/2018, ông H lại khai chủ đầu tư đã thỏa thuận giá 3 triệu/m<sup>2</sup> nhưng chưa giao tiền thì UBND quận Nam TL ra Thông báo số 396/TB-UBND ngày 27/6/2018 về việc tổ chức cưỡng chế thi hành quyết định thu hồi đất. Như vậy, lời khai của ông H về việc Công ty TĐ đã chi trả tiền bồi thường theo giá 2,5 triệu/m<sup>2</sup> với 03 hộ và đã thỏa thuận giá 3 triệu/m<sup>2</sup> với 03 hộ còn lại là không có căn cứ. Do đó, xác định Quyết định 601 giữ nguyên Quyết định 4420 là đúng.

[9] Việc Chủ tịch UBND quận Nam TL và UBND quận Nam TL ban hành Quyết định số 2633/QĐ-UBND ngày 08/5/2017 về việc cưỡng chế thu hồi đất, ra Thông báo số 396/TB-UBND ngày 27/6/2018 về việc tổ chức cưỡng chế thi hành quyết định thu hồi đất và đã thực hiện cưỡng chế thu hồi đất vào ngày 05/7/2018 là đúng quy định của pháp luật nên không phát sinh trách nhiệm bồi thường theo Luật trách nhiệm bồi thường của Nhà nước năm 2017. Do đó, không có căn cứ chấp nhận yêu cầu của ông H về việc đề nghị UBND quận Nam TL, UBND phường MT bồi thường thiệt hại do thực hiện cưỡng chế thu hồi đất.

[10] Quyết định số 3020/QĐ-UBND ngày 06/6/2019 của UBND thành phố HN ban hành về việc giao 7.176,4m<sup>2</sup> đất tại phường MT, quận Nam TL cho Công ty cổ phần Đầu tư và thương mại TĐ để thực hiện dự án Trường trung học cơ sở TD School được thực hiện sau khi có Quyết định thu hồi đất số 11441/QĐ-UBND ngày 02/12/2011 của UBND quận Nam TL theo quy định của Luật đất đai năm 2003 và đã thực hiện xong việc giải phóng mặt bằng là đúng theo quy định của Điều 53 Luật đất đai năm 2013 về việc giao đất.

Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CS203890 do UBND thành phố HN ủy quyền cho Sở tài nguyên và môi trường thành phố HN cấp ngày 28/10/2019 cho Công ty cổ phần đầu tư và thương mại TĐ đối với diện tích 7.176,4m<sup>2</sup> đất tại phường MT, quận Nam TL để xây dựng Trường trung học cơ sở TD School do được Nhà nước cho thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê 45 năm theo Quyết định số 3020/QĐ-UBND ngày 06/6/2019 của UBND thành phố HN về việc giao đất là đúng quy định tại Điều 102, khoản 1 Điều 105 Luật đất đai năm 2013 được hướng dẫn bởi Điều 25, Điều 37 Nghị định 43/2014/NĐ-CP và được sửa đổi bởi khoản 23 Điều 2 Nghị định 01/2017/NĐ-CP.

Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu của ông Ngô Văn H hủy các quyết định, gồm: Quyết định số 11441/QĐ-UBND ngày 02/12/2011 của UBND huyện TL về việc thu hồi đất nông nghiệp tại xã MT; Quyết định số 4632/QĐ-UBND ngày 15/8/2016 của UBND quận Nam TL về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ chi tiết khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án: Xây dựng Trường THCS TD School tại phường MT, quận Nam TL; Quyết định số 8472/QĐ-UBND ngày 22/12/2016 của Chủ tịch UBND quận Nam TL về việc giải quyết khiếu nại; Quyết định số 2633/QĐ-UBND ngày 08/5/2017 của Chủ tịch UBND quận Nam TL về việc cưỡng chế thu hồi đất; Quyết định số 4420/QĐ-UBND ngày 21/9/2018 của Chủ tịch UBND quận Nam TL về việc giải quyết khiếu nại lần đầu; Quyết định số 601/QĐ-UBND ngày 31/01/2019 của Chủ tịch UBND thành phố HN về việc giải quyết khiếu nại lần 2 và bác yêu cầu khởi kiện của ông Ngô Văn H (Ngô Công H) về việc buộc UBND quận Nam TL bồi thường thiệt hại do thực hiện cưỡng chế thu hồi đất là có căn cứ. Do vậy, cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại phiên tòa, bác kháng cáo của ông H, giữ nguyên quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm.

[6] Về án phí: Ông Ngô Văn H là người cao tuổi nên được miễn án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật Tổ tụng hành chính; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của ông Ngô Văn H và giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 116/2021/HC-ST ngày 29 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố HN.

Về án phí: Ông Ngô Văn H được miễn án phí hành chính phúc thẩm.

Bản án hành chính phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSNDCC tại HN;
- TAND thành phố HN;
- VKSND thành phố HN;
- Cục THADS thành phố HN;
- Các đương sự (theo đ/c);
- Lưu HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**CÁC THẨM PHÁN**

**Nguyễn Văn Cường  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Thúy Bình      Phan Thị Vân Hương      Nguyễn Văn Cường**